TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 378/2024/HS-PT
Ngày: 03/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Văn Hưng;

Các thẩm phán: Ông Vũ Minh Tuấn;
Ông Võ Hồng Sơn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phong - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 291/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo Nguyễn Thị Ái L và Phạm Huy D do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

1. Nguyễn Thị Ái L, sinh năm 1975; nơi thường trú: Xóm A, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Q; có chồng và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 15/9/2023 đến ngày 23/11/2023, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh"; có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Huy D**,** sinh năm 1984; nơi thường trú: Xóm A, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc D1 và bà Nguyễn Thị L1; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07/9/2023 đến ngày 15/9/2023 được hủy bỏ tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Ái L: Luật sư Phạm Đình V – Công ty L5, thuộc Đoàn luật sư thành phố H; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo: Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L2, Nguyễn Văn V1 *không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2021, Nguyễn Thị Ái L, đăng ký Hợp đồng đại lý hộ gia đình bán vé xổ số kiến thiết với Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh N, đặt bàn bán tại cửa hàng "Chè Quê hương" (do L thuê địa điểm, có địa chỉ ở xóm A, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định). Từ cuối tháng 5/2023 lợi dụng việc bán xổ số, Nguyễn Thị Ái L đã bán số lô, số đề cho các khách bằng hai hình thức: Thứ nhất là bán trực tiếp cho khách đến mua tại bàn, L ghi phiếu tickê bằng giấy trắng đưa cho khách. Thứ hai bán số lô, số đề qua tin nhắn SMS, tin nhắn qua tài khoản Zalo "N", đăng ký bằng số điện thoại 0946193637 đăng nhập trên điện thoại Samsung Galaxy A04s và tin nhắn ứng dụng Telegram có tên "Bảy", đăng ký bằng số điện thoại 0334454109 đăng nhập trên điện thoại Samsung Galaxy A30 của L.

Quá trình bán số lô, số đề L tính giá với khách: Đối với số lô giá là từ 22.000 đồng đến 22.500 đồng/1 điểm; đối với lô xiên, số đề, đề ba càng L tính đúng giá tiền của khách. Theo lời khai của L: Do biết Mai Xuân H (sinh năm 1977, trú tại xã G, huyện G, tỉnh Nam Định) mua số lô, số đề với giá thấp, hàng ngày sau khi bán số lô, số đề cho khách, L đã tổng hợp một số chuyển cho Công ty TNHH MTV X còn tổng hợp một số số lô, để chuyển bán cho Mai Xuân H qua tin nhắn Telegram "Hưg 2" đăng ký bằng số điện thoại 0395876138 với giá 1 điểm lô là 21.700 đồng; số đề, lô xiên, ba càng bằng 75% tổng số tiền đánh.

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 06/9/2023, Nguyễn Thị Ái L bán cho Đoàn Xuân P, (sinh năm 1986; Nơi thường trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định) 04 số lô (16,61,79,97) mỗi số là 30 điểm; 01 số lô (73) 10 điểm tương ứng với số tiền là 2.295.000 đồng; 10 số đề đầu 3 (từ số 30 đến số C) mỗi số 5.000 đồng, tổng là 50.000 đồng. Tổng số tiền Đoàn Xuân P mua số lô, số đề của L là 2.975.000 đồng. Đồng thời L bán cho Nguyễn Văn T (sinh năm 1972; Nơi thường trú: Số D N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định) 05 số lô (69,79,23,32,78) mỗi số là 25 điểm tương ứng với số tiền là 2.812.00 đồng; 06 số đề (69,79,23,32,78,42) mỗi số 20.000 đồng tương ứng với số tiền là 120.000 đồng; tổng số tiền Thuộc mua số lô, đề của L là 2.930.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị Ái L bán số lô, số đề cho P và T là 5.907.500 đồng. Khi P và T vừa thanh toán tiền mua lô, đề cho L thì bị Tổ công tác Phòng C1 Công an tỉnh N phát hiện, bắt quả tang; thu giữ trên tay mỗi người 01 phiếu tickê ghi số lô, số đề ngày 06/9/2023 (có chữ ký xác nhận của P, Thuộc); thu của L 07 tờ giấy A4 có ghi tổng hợp các số lô, số đề L đã bán cho khách ngày 05, 06/9/2023 có chữ ký xác nhận của L); 02 điện thoại di động màn hình cảm ứng (01 chiếc nhãn hiệu Samsung Galaxy A30; 01 nhãn hiệu Samsung Galaxy A04s) và 20.000.000 đồng (L khai là tiền bán lô đề trong ngày 06/9/2023, trong đó có 5.907.500 đồng là tiền L vừa bán lô, đề cho P và T).

Ngoài ra, L còn khai nhận trong ngày 06/9/2023 đã bán cho Nguyễn Văn Q1 và một số khách qua đường (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) là 16.770.000 đồng tiền đề; số tiền lô là 55.350.000 đồng; số tiền lô xiên là 425.000 đồng. Tổng số tiền L đánh bạc bằng hình thức lô, đề trái pháp luật với Q1, P, T và khách qua đường là 72.545.000 đồng, số tiền này một phần L đã sử dụng để thanh toán trả tiền trúng lô, đề cho khách mua lô, đề của những ngày trước.

Khám xét tại nơi bán lô, đề và chỗ ở của Nguyễn Thị Ái L, Cơ quan CSĐT thu giữ: 01 sổ Đại lý bán vé số Lô tô năm 2023 số 8077 và 15 tờ giấy in kết quả xổ số truyền thống. Qua

kiểm tra, trích xuất nội dung tin nhắn còn lưu trong trên điện thoại Samsung Galaxy A30 và điện thoại Samsung Galaxy A04s của Nguyễn Thi Ái L, Cơ quan CSĐT xác định còn có 09 đối tượng nhắn tin đánh số lô, số đề với L; gồm: Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L2, Nguyễn Văn V1, Nguyễn Thi B, Phạm Đắc K1, Bùi Hồng V2 và một đối tượng có số điện thoại 0373413018. Cơ quan CSĐT đã tiến hành tổ chức cho Nguyễn Thi Ái L nhận dạng người qua bảng ảnh nhận dạng đối với các đối tượng đánh số tiền trên 5.000.000 đồng kết quả L đều nhận ra. Cơ quan CSĐT đã triệu tập làm việc đối với các đối tượng và thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max của Phạm Huy D, 01 điện thoại di động hiệu Iphone X của Nguyễn Văn Q1, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Phùng Văn K; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 của Nguyễn Văn V3. Đã ra lệnh thu giữ điện tín đối với các số điện thoại của các máy điện thoại và số điện thoại 0395876138 đăng ký tài khoản Telegram "Hug 2".

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Ái L và các đối tượng khai nhận tất cả điện thoại thu giữ trên, L và các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề. Cơ quan CSĐT đã tiến hành trưng cầu giám định tại Phòng C1 - Công an tỉnh N để trích xuất, phục hồi dữ liệu liên quan đến hoạt động đánh bạc đối với 06 điện thoại nêu trên. Kết quả kiểm tra, thể hiện có các nội dung liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề là chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A30; Samsung Galaxy A04s của Nguyễn Thi Ái L và điện thoại Iphone X của Nguyễn Văn Q1, kết quả kết luận giám định số 1492/KL-KTHS, được sao dữ liệu lưu trong 01 đĩa CD-R và chuyển hóa chứng cứ từ những dữ liệu này ra tài liệu giấy. Việc thanh toán tiền thắng, thua lô, đề với khách mua lô, đề L trả bằng tiền mặt trực tiếp hoặc chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng S1 mở tại ngân hàng A và tài khoản ngân hàng số 101869047305 mở tại V4 mang tên Nguyễn Thị Ái L. L khai nhận việc giao dịch chuyển nhận tiền thắng thua lô, đề với đối tượng Mai Xuân H, cũng thanh toán bằng tiền mặt hoặc trả qua tài khoản Ngân hàng M1 số 66219838888 mang tên Mai Văn L3.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Thị Ái L, các đối tượng và vào các tài liệu thu thập, xác định được hành vi đánh bạc giữa các đối tượng như sau:

Việc đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề, Nguyễn Thị Ái L thống nhất với khách:

+ Về số đề: Đánh 1 ăn 70 lần, người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu 2 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó trùng với số của người chơi đã chọn, thì người chơi sẽ được hưởng tiền gấp 70 lần số tiền người chơi đã ghi.

+ Số lô: Người chơi chọn số bất kỳ số từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó có 2 số cuối cùng trùng với số của người chơi đã chọn thì người chơi sẽ được tính là trúng và được hưởng số tiền tương ứng 1 điểm lô khách mua là 22.000 đồng hoặc 22.500 đồng trúng được 80.000 đồng.

+ Lô xiên 2: Người chơi chọn hai cặp số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó có hai cặp số đuôi cuối cùng trùng với cặp số người chơi đã chọn thì sẽ được hưởng số tiền gấp 11 lần.

+ Lô xiên 3: Người chơi chọn ba cặp số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó có ba cặp số đuôi cuối cùng trùng với ba cặp số người chơi đã chọn thì sẽ được hưởng số tiền gấp 45 lần.

+ Lô xiên 4: Người chơi chọn bốn cặp số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu kết 27 giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó có bốn cặp số đuôi cuối cùng trùng với bốn cặp số người chơi đã chọn thì sẽ được hưởng số tiền gấp 130 lần.

+ Đề 3 càng: Người chơi chọn 3 số bất kỳ, nếu 3 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó trùng với số của người chơi sẽ được hưởng tiền gấp 400 lần.

Hành vi đánh bạc của các đối tượng như sau:

- Phạm Huy D sử dụng điện thoại Iphone Xs Max đăng nhập tài khoản Zalo có tên "Du Xuan" để mua số lô, số đề của Nguyễn Thị Ái L qua tài khoản Z "N". Từ ngày 21/8/2023 đến ngày 29/8/2023, D nhắn tin đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với L, tổng cộng là 07 ngày, gồm các ngày: 21, 22, 25, 26, 27, 28, 29/8/2023 với số tiền đánh bạc lần lượt là: 60.000.000 đồng; 140.000.000 (gồm: Tiền đánh là 60.000.000 đồng, tiền trúng là 80.000.000 đồng); 100.000.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 60.000.000 đồng, tiền trúng là 40.000.000 đồng); 34.000.000 đồng; 70.000.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 30.000.000 đồng, tiền trúng là 40.000.000 đồng); 30.000.000 đồng và 30.000.000 đồng. Tổng tiền đánh là 304.000.000 đồng; tiền trúng lô, đề là 160.000.000 đồng. Tổng số tiền Phạm Huy D đánh bạc là 464.000.000 đồng; xác định số tiền chiếm hưởng từ hành vi đánh bạc của D là 160.000.000 đồng.

- Nguyễn Văn Q1 sử dụng điện thoại Iphone X lắp sim số điện thoại 0978726562, nhắn tin SMS đến số điện thoại 0857870397 mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L. Từ ngày 19/8/2023 đến ngày 06/9/2023, Q1 nhắn tin đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với L tổng cộng 18 ngày (gồm 08 ngày lượng tiền từ 5.000.000 đồng trở lên và 10 ngày lượng tiền từ dưới 5.000.000 đồng).

Đối với 08 ngày lượng tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên: Gồm các ngày 26, 27, 28, 29, 30/8/2023 và 01, 02, 03/9/2023 số tiền đánh bạc lần lượt là 5.500.000 đồng, 9.500.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 5.500.000 đồng, tiền trúng là 4.000.000 đồng); 10.325.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 4.725.000 đồng, tiền trúng là 5.600.000 đồng); 8.850.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 4.050.000 đồng, tiền trúng là 4.800.000 đồng); 7.100.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 3.900.000 đồng, tiền trúng là 3.200.000 đồng); 11.250.000 đồng; 11.125.000 đồng; 17.200.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 9.200.000 đồng, tiền trúng là 8.000.000 đồng). Tổng tiền đánh là 55.250.000 đồng; tiền trúng lô, đề là 25.600.000 đồng. Tổng số tiền Q1 đánh bạc trong 08 ngày trên là 80.850.000 đồng. Q1 đã thanh toán hết tiền thắng thua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L. Vì vậy xác định số tiền chiếm hưởng từ hành vi đánh bạc Q1 chiếm hưởng trong 08 ngày trên là 25.600.000 đồng.

Đối với 10 ngày lượng tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng: Gồm các ngày 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 31/8/2023 và ngày 04, 06/9/2023 với số tiền đánh bạc lần lượt là 900.000 đồng; 3.300.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 900.000 đồng, tiền trúng là 2.400.000 đồng); 1.700.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 900.000 đồng, tiền trúng là 800.000 đồng); 2.500.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 900.000 đồng, tiền trúng là 1.600.000 đồng); 1.700.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 900.000 đồng, tiền trúng là 800.000 đồng); 3.300.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 900.000 đồng, tiền trúng là 2.400.000 đồng); 900.000 đồng; 3.325.000 đồng; 2.250.000 đồng; 1.500.000 đồng, tổng tiền đánh là 13.375.000 đồng; tiền trúng là 8.000.000 đồng. Tổng số tiền Q1 đánh bạc trong 10 ngày trên là 21.375.000 đồng. Q1 đã thanh toán hết tiền lô, đề với L, riêng ngày 06/9/2023 chưa thanh toán. Vì vậy số tiền chiếm hưởng của Q1 trong 10 ngày trên là 9.500.000 đồng.

- Phùng Văn K sử dụng điện thoại Nokia 1280 màu đen lắp sim số điện thoại 0385554843 nhắn tin SMS đến số điện thoại 0974549673 mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L. K đã đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L trong 4 ngày (gồm có 03 ngày lượng tiền trên 5.000.000 đồng, 01 ngày lượng tiền dưới 5.000.000 đồng). Đối với 03 ngày lượng tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên: Gồm các ngày 14,15,16/6/2023 số tiền lần lượt là 12.237.500 đồng (gồm: Tiền đánh là 3.987.500 đồng, tiền trúng là 8.250.000 đồng); 9.285.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 4.485.500 đồng, tiền trúng là 4.800.000 đồng); 8.832.500 đồng (gồm: Tiền đánh là 4.032.500 đồng, tiền trúng là 4.800.000 đồng). Tổng tiền đánh là 12.505.000 đồng; tiền trúng lô, đề là 17.850.000. Tổng số tiền đánh bạc là 30.355.000 đồng. K đã thanh toán hết tiền thắng thua lô, đề với L. Vì vậy số tiền đánh bạc K chiếm hưởng trong 03 ngày trên là 17.850.000 đồng.

Đối với 01 ngày (lần) lượng tiền đánh và trúng lô, đề dưới 5.000.000 đồng: Ngày 13/6/2023 tiền đánh lô, đề là 2.875.000 đồng; tiền trúng lô, đề là 1.200.000 đồng. Tổng số tiền là 4.075.000 đồng. K đã thanh toán hết tiền lô, đề với L. Số tiền K chiếm hưởng là 1.200.000 đồng.

Tổng tiền K chiếm hưởng là 19.050.000 đồng.

- Phùng Văn L2 sử dụng số điện thoại 0386153156 nhắn tin SMS đến số điện thoại 0857870397 mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L. Ngày 01/9/2023 L2 đã mua số lô, số đề số tiền là 15.750.000 đồng và không trúng. L2 đã thanh toán tiền thắng thua lô đề với L.

- Nguyễn Văn V1 (là em ruột L) sử dụng điện thoại OPPO F11 đăng nhập tài khoản Telegram "Vinh Hiếu" nhắn tin mua số lô, số đề đến tài khoản T1 "Bảy" của Nguyễn Thị Ái L. Ngày 26/5/2023 V1 mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L số tiền là 3.700.000 đồng; tiền trúng lô, đề là 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.700.000 đồng, V1 đã thanh toán hết tiền thắng thua lô, đề với L. Số tiền chiếm hưởng từ hành vi đánh bạc của V1 là 8.000.000 đồng.

Đối với 04 đối tượng mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L với lượng tiền dưới 5.000.000 đồng, tài liệu điều tra xác định được như sau:

- Nguyễn Thị B (sinh năm 1976, nơi thường trú: Xóm B, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định): Trong 04 ngày (26/5/2023; 04,05,07/6/2023) sử dụng số điện thoại 0347869322 nhắn tin SMS đánh số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L với tổng số tiền là 1.900.000 đồng, B chưa thanh toán tiền đánh lô đề cho L.

- Phạm Đắc K1 (sinh năm 1967; Nơi thường trú: Xóm S, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định): Trong 02 ngày (16,17/6/2023) K1 sử dụng số điện thoại 0355599795 nhắn tin SMS đánh số lô, số đề với Nguyễn Thi Ái L số tiền 2.975.000 đồng, tiền trúng là 800.000 đồng. Tổng số tiền K1 đánh bạc là 3.775.000 đồng, K1 chưa thanh toán tiền đánh lô đề cho L.

- Bùi Hồng V2 (sinh năm 1984; Nơi thường trú: Thôn B, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình): Ngày 16/6/2023 V2 sử dụng số điện thoại 0914567099 nhắn tin SMS đánh đề với Nguyễn Thị Ái L số tiền 50.000 đồng và không trúng. V2 đã thanh toán tiền đánh đề cho L.

- Đối tượng có số điện thoại 0373413018 được xác định là Đặng Văn M (sinh năm 1968; Nơi thường trú: Xóm D, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định): Trong 05 ngày (05,06,07,08,10/6/2023 sử dụng số điện thoại 0373413018 nhắn tin SMS đánh số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L tổng số tiền 1.690.000 đồng, trúng là 800.000 đồng, M chưa đã thanh toán tiền đánh lô, đề cho L.

Như vậy, số tiền đánh bạc của Nguyễn Thị Ái L được xác định là tổng số tiền đánh bạc của các đối tượng mua số lô, số đề với L. Cụ thể:

Từ ngày 26/5/2023 đến ngày 06/9/2023, Nguyễn Thị Ái L đánh bạc tổng cộng 31 ngày (lần), trong đó có 17 ngày (lần) lượng tiền đánh bạc từ đủ 5.000.000 đồng trở lên, 14 ngày lượng tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng:

Đối với 17 ngày lượng tiền đánh bạc từ đủ 5.000.000 đồng trở lên:

- Ngày 26/5/2023: L đánh bạc với Nguyễn Thị B, Nguyễn Văn V1 số tiền là 11.750.000 đồng, gồm tiền đánh 3.750.000 đồng, tiền trúng 8.000.000 đồng.

- Ngày 14/6/2023: L đánh bạc với Phùng Văn K số tiền là 12.237.500 đồng, gồm tiền đánh 3.975.500 đồng, tiền trúng 8.250.000 đồng.

- Ngày 15/6/2023: L đánh bạc với Phùng Văn K là 9.285.000 đồng, gồm tiền đánh 4.485.000 đồng, tiền trúng 4.800.000 đồng.

- Ngày 16/6/2023: Lan đánh bạc với Phùng Văn K, Bùi Hồng V2, Pham Văn K2 11.382.500 đồng, gồm tiền đánh 5.782.500 đồng, tiền trúng là 5.600.000 đồng. Ngày

21/8/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Phạm Huy D 61.700.000 đồng, gồm tiền đánh là 60.900.000 đồng, tiền trúng 800.000 đồng.

- Ngày 22/8/2023: L đánh bạc với Phạm Huy D là 142.500.000 đồng, gồm tiền đánh là 60.900.000 đồng, tiền trúng 81.600.000 đồng.

- Ngày 25/8/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Phạm Huy D 100.900.000 đồng, gồm tiền đánh là 60.900.000 đồng, tiền trúng là 40.000.000 đồng.

- Ngày 26/8/2023: L đánh bạc Nguyễn Văn Q1, Phạm Huy D 39.500.000 đồng và không có tiền trúng.

- Ngày 27/8/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Phạm Huy D là 79.500.000 đồng, gồm số tiền đánh 35.500.000 đồng, tiền trúng 44.000.000 đồng.

- Ngày 28/8/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Phạm Huy D là 40.325.000 đồng đánh số lô, số đề với L là 34.725.000 đồng, tiền trúng 5.600.000 đồng.

- Ngày 29/8/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Phạm Huy D là 48.850.000 đồng, gồm tiền đánh 44.050.000 đồng, tiền trúng 4.800.000 đồng.

- Ngày 30/8/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 là 7.100.000 đồng, gồm tiền đánh 3.900.000 đồng, tiền trúng 3.200.000 đồng.

- Ngày 01/9/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn L2 là 27.000.000 đồng và không có tiền trúng.

- Ngày 02/9/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 tổng tiền là 11.250.000 đồng và không có tiền trúng.

- Ngày 03/9/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 với tổng tiền là 17.200.000 đồng, gồm tiền đánh 9.200.000 đồng, tiền trúng 8.000,000 đồng.

- Ngày 05/9/2023: Lan đánh bạc với khách ghi trực tiếp với tổng tiền là 106.516.000 đồng, gồm tiền đánh 71.046.000 đồng, tiền trúng 35,470.000 đồng. Ngày 06/9/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn T, Đoàn Xuân P và các khách ghi trực tiếp khác với tổng tiền là 72.545.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Thị Ái L đánh bạc trong 17 ngày trên là 799.529.000 đồng, gồm: tiền đánh lô, đề là 549.409.000 đồng; tiền trúng lô, đề là 250.120.000 đồng. Trong đó có 06 ngày lượng tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, lần đánh bạc nhiều nhất là ngày 22/08/2023 với số tiền là 142.500.000 đồng. Hàng ngày, sau khi bán lô đề cho khách, L tổng hợp một số chuyển cho Công ty X, còn lại một số chuyển bán cho Mai Xuân H qua tin nhắn Telegram "Hưg 2" hưởng chênh lệch 34.327.000 đồng. Như vậy số tiền đánh bạc Nguyễn Thị Ái L phải bị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước trong 17 ngày trên là 106.872.000 đồng (gồm tiền hưởng chênh lệch và tiền của những số lô, số đề L chưa chuyển bán cho Mai Xuân H).

Đối với 14 ngày lượng tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng:

- Ngày 04/6/2023: L đánh bạc với Nguyễn Thị B số tiền đánh là 450.000 đồng và không trúng. L đã chuyển bán số lô, số đề cho Mai Xuân H.

- Ngày 05/6/2023: Lan đánh bạc với Nguyễn Thị B và đối tượng sử dụng số điện thoại 0373413018 với tổng số tiền đánh là 550.000 đồng và không trúng. L chuyển số lô, số đề cho Mai Xuân H.

- Ngày 06/6/2023: Lan đánh bạc với đối tượng sử dụng số điện thoại 0373413018 số tiền đánh là 100.000 đồng và không trúng. L đã chuyển bán các số lô, đề cho Mai Xuân H.

- Ngày 07/6/2023: Lan đánh bạc với Nguyễn Thị B và đối tượng sử dụng số điện thoại 0373413018 tổng tiền là 2.045.000 đồng, gồm tiền đánh 1.245.000 đồng, tiền trúng 800.000

đồng. L đã chuyển bán số lô, đề và thanh toán với Mai Xuân H, nhưng giữa khách và L chưa thanh toán tiền thắng thua với nhau.

- Ngày 08/6/2023: Lan đánh bạc với đối tượng sử dụng số điện thoại 0373413018 số tiền là 295.000 đồng và không trúng. L đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H.

- Ngày 10/6/2023: Lan đánh bạc với đối tượng sử dụng số điện thoại 0373413018 số tiền là 100.000 đồng và không trúng. L đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H.

- Ngày 13/6/2023: L đánh bạc với Phùng Văn K số tiền đánh và trúng là 4.075.000 đồng, gồm tiền đánh 2.875.000 đồng, tiền trúng 1.200.000 đồng. L đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H.

- Ngày 17/6/2023: L đánh bạc với Phạm Văn K2 số tiền là 1.305.000 đồng và không trúng. L đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H.

- Ngày 19/8/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 số tiền là 900.000 đồng và không trúng. L đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H.

- Ngày 20/8/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 số tiền là 3.300.000 đồng, gồm tiền đánh 900.000 đồng, tiền trúng 2.400.000 đồng. L đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H.

- Ngày 23/8/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 số tiền là 1.700.000 đồng, gồm tiền đánh 900.000 đồng, tiền trúng 800.000 đồng. L đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H

- Ngày 24/8/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 số tiền là 3.300.000 đồng, gồm tiền đánh 900.000 đồng, tiền trúng 2.400.000 đồng. L đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H.

- Ngày 31/8/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 với số tiền 3.325.000 đồng và không trúng. L đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H.

- Ngày 04/9/2023: L đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 số tiền 2.250.000 đồng và không trúng. L đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H.

Tổng số tiền Nguyễn Thị Ái L đánh bạc trong 14 ngày là 23.695.000 đồng, gồm: tiền đánh lô, đề 16.095.000 đồng, tiền trúng lô, đề 7.600.000 đồng. Trong đó có ngày 07/6/2023 do L đã chuyển bán cho H nhận tiền trúng số lô, số đề nhưng chưa thanh toán với khách là 800.000 đồng; tiền L chuyển bán cho H trong 14 ngày trên hưởng chênh lệch là 59.000 đồng.

Trong vụ án này còn có các đối tượng và tài liệu khác có liên quan, cụ thể:

- Đối với hành vi đánh bạc dưới 5.000.000 đồng của các bị can Nguyễn Thị Ái L, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K:

- Nguyễn Thị Ái L có 14 ngày, Phùng Văn K có 01 ngày có hành vi đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Phòng C1 Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L, K theo khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2011/NĐ-CP của Chính phủ với hình thức phạt tiền và tịch thu số tiền đánh bạc đối với các bị can là phù hợp.

- Đối với Đoàn Xuân P, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị B, Phạm Đắc K1, Bùi Hồng V2: Đã có hành vi mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L bằng hình thức trực tiếp và qua nhắn tin SMS vào ngày 06/9/2023 và một số ngày khác, lượng tiền đánh bạc của từng ngày đều dưới 5.000.000 đồng. Các đối tượng đều chưa bị xử phạt hành chính hay bị kết án về hành vi Đánh bạc, G bạc hoặc Tổ chức đánh bạc. Vì vậy Phòng C1 - Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B, K1, V2 theo khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2011/NĐ-CP của Chính phủ là phù hợp.

- Đối với Mai Xuân H, Mai Văn L3:

+ Đối với Mai Xuân H: Theo Nguyễn Thị Ái L khai nhận là người Lan đã chuyển bán số lô, số đề với giá thấp để hưởng chênh lệch. Tài liệu Cơ quan điều tra thể hiện H dùng tài khoản tin nhắn Telegram đăng ký bằng số điện thoại 0395876138, Cơ quan CSĐT Công an

tỉnh đã ra lệnh thu giữ điện tín đối với số điện thoại trên, yêu cầu Chi nhánh V5, cung cấp thông tin chủ thuê bao, thông tin cuộc gọi và tin nhắn đi, đến giữa số điện thoại này với số điện thoại 0974549673 của Nguyễn Thị Ái L, đến nay chưa có kết quả trả lời.

+ Mai Xuân L4 là người mang tên chủ tài khoản Ngân hàng M1 để L chuyển khoản thanh toán tiền lô, đề cho Mai Xuân H. Cơ quan CSĐT đã tiến hành rà soát, xác minh, xác định 2 đối tượng nêu trên là Mai Xuân H, sinh năm: 1977 và Mai Văn L3, sinh năm: 1983 cùng có HKTT tại xã G, huyện G, tỉnh Nam Định, đã triệu tập đối với Mai Xuân H và Mai Văn L3 để làm rõ hành vi, tuy nhiên hiện H và L3 không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Vì vậy Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến 2 đối tượng này để điều tra xử lý sau.

- Đối với đối tượng Đặng Văn M: Đã có hành vi sử dụng số điện thoại 0373413018 nhắn tin SMS đánh số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L, tổng cộng trong 05 ngày với số tiền đánh và trúng là 1.690.000 đồng. Cơ quan CSĐT tiến hành triệu tập làm việc, tuy nhiên Mậu không có mặt tại địa phương, không ai rõ ở đâu. Cơ quan CSĐT chưa tiến hành làm việc được, do đó chưa đủ căn cứ xử lý đối với đối tượng này. Cơ quan CSĐT đã tách toàn bộ phần tài liệu này để điều tra xử lý sau.

- Đối với anh Trần Văn N, sinh năm 1969, trú tại: Xóm A, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định (là chồng L): Không biết L lợi dụng việc bán xổ số để bán lô, đề cho khách nên không có căn cứ để xử lý đối với anh N đồng phạm về hành vi đánh bạc.

- Đối với người cho L thuê đặt bàn xổ số, được xác định là anh Lê Phúc C (sinh năm 1971; Nơi đăng ký hộ khẩu: Xóm A, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định), hiện anh C không có mặt tại địa phương, đang sinh sống ở nước ngoài nên Cơ quan CSĐT chưa có căn cứ xác minh, xử lý.

- Đối với khách qua đường mà L đã bán số lô, số đề: Tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ để xác định tên tuổi, địa chỉ đối tượng nên Cơ quan CSĐT tách ra để điều tra, xử lý sau.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 19/1/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Ái L, Phạm Huy D phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm t khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo D).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ái L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2023 đến ngày 23/11/2023).

Xử phạt bị cáo Phạm Huy D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2023 đến ngày 15/9/2023).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/01/2024, bị cáo Nguyễn Thị Ái L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 23/01/2024, bị cáo Phạm Huy D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

- Bị cáo Nguyễn Thị Ái L giữ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày thống nhất với nội dung của bản án sơ thẩm; bị cáo L và người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, với lý do: Bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo; bị cáo là người đăng ký bán vé xổ số cho Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh N, do hám lợi nên đã có hành vi vi phạm phạm pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và đã nộp tiền truy thu, tiền phạt bổ sung, tiền án phí hình sự sơ thẩm tổng số tiền là 117.072.000 đồng, bố của bị cáo là lão thành cách mạng, được tặng thưởng Huân chương và bị cáo đã cung cấp thông tin cho Công an huyện G để bắt một số đối tượng phạm tội ma túy và đối tượng đã bị khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (có xác nhận của Công an huyện G).

- Bị cáo Phạm Huy D giữ kháng cáo xin hưởng án treo và trình bày thống nhất với nội dung của bản án sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, với lý do: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và đã nộp 160.000.000 đồng tiền thu lợi, 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo có ông bà nội được tặng Bằng khen và cũng như cho bị cáo cơ hội tiếp tục được công tác (hiện bị cáo đang là giáo viên thể chất).

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Ái L và Phạm Huy D trong thời hạn luật định, nên được xem xét giải quyết.

Về nội dung: Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

+ Đối với kháng cáo của bị cáo L: Bị cáo có công tố giác tội phạm, bố là người có công với cách mạng và sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo nộp tiền phạt, tiền truy thu, án phí. Đây là tình tiết được xem xét tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do có tình tiết mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ cho bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

+ Đối với bị cáo D: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật nộp tiền truy thu, án phí, ông bà nội được tặng Bằng khen; đây là tình tiết mới được xem xét tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và với tính chất nhân đạo của pháp luật thì không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và sửa bản án hình sự sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo L và bị cáo L nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hơn mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị.

- Bị cáo D nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Ái L và Phạm Huy D trong thời hạn luật định, nên được xem xét giải quyết.

[1.2]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định và Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định và Hội đồng xét xử sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Lời khai của các bị cáo L, D tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trong quá trình điều tra vụ án; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng cuối tháng 5/2023, lợi dụng vào việc bán xổ số cho Công ty TNHHMTV xổ số kiến thiết tỉnh N, Nguyễn Thị Ái L đã bán số lô, số đề trái phép cho Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L2, Nguyễn Văn V1 và một số đối tượng khác qua hình thức tin nhắn SMS, Z "Nguyễn L" "Bảy", ứng dụng tin nhắn Telegram hoặc bằng hình thức trực tiếp mua ghi phiếu tickê tại bàn. Quá trình điều tra đã xác định, L đã bán số lô số đề trái phép 17 ngày có lượng tiền trị giá trong một ngày từ đủ 5.000.000 đồng trở lên, trong đó có 06 ngày lượng tiền trị giá trong một ngày trên 50.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị Ái L đã bán lô đề trái phép là 799.529.000 đồng, bị cáo L đã thu lời chiếm hưởng 106.872.000 đồng.

Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L2, Nguyễn Văn V1 đã mua số lô số đề trái phép với Nguyễn Thị Ái L, cụ thể như sau: Phạm Huy D đã 07 lần mua số lô số đề trái phép với Nguyễn Thị L, mỗi lần mua có trị giá từ 5.000.000 đồng trở lên, trong đó có 04 lần mua số lô số đề trái phép có trị giá 50.000.000 đồng/1 lần. Tổng số tiền Phạm Huy D đã mua lô đề và thắng lô đề trái phép là 464.000.000 đồng, bị cáo D đã thu lời chiếm hưởng 160.000.000 đồng.

- Nguyễn Văn Q1 đã 08 lần mua số lô số đề trái phép với Nguyễn Thị L, mỗi lần mua có trị giá từ 5.000.000 đồng trở lên. Tổng số tiền Nguyễn Văn Q1 đã mua lô đề và thắng lô đề trái phép là 102.225.000 đồng, bị cáo Q1 đã thu lời chiếm hưởng 35.000.000 đồng.

- Phùng Văn K đã 03 lần mua số lô số đề trái phép với Nguyễn Thị L, mỗi lần mua có trị giá từ 5.000.000 đồng trở lên. Tổng số tiền Phùng Văn K đã mua lô đề và thắng lô đề trái phép là 30.355.000 đồng, bị cáo K đã thu lời chiếm hưởng 19.050.000 đồng.

- Phùng Văn L2 đã mua số lô số đề trái phép với Nguyễn Thị L vào ngày 01/9/2023 với số tiền là 15.750.000 đồng, bị cáo L2 chưa thu lời chiếm hưởng được đồng nào.

- Nguyễn Văn V1 đã mua số lô số đề trái phép với Nguyễn Thi L vào ngày 26/5/2023 với số tiền là 11.700.000 đồng, bị cáo V1 thu lời chiếm hưởng 8.000.000 đồng.

Như vậy, Nguyễn Thi Ái L, Pham Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L2, Nguyễn Văn V3 đã có hành vi mua bán số lô số đề trái phép, đều nhằm mục đích thắng - thua để thu tiền chiếm hưởng cá nhân. Hành vi của Nguyễn Thi Ái L, Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L2, Nguyễn Văn V3 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc".

Đối với Nguyễn Thị Ái L có 06 ngày đã bán số lô số đề có trị giá tiền trên 50.000.000 đồng/1 ngày; Phạm Huy D có 04 ngày mua số lô số đề có trị giá tiền trên 50.000.000 đồng/1 ngày, nên Nguyễn Thi Ái L, Phạm Huy D phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung "Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc có trị giá 50.000.000 đồng trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Thị Ái L và bị cáo Phạm Huy D đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự, như xác định của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định tội danh đối với các bị cáo Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L2, Nguyễn Văn V1 và các bị cáo này đều không có kháng cáo.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực, tự nhận thức và biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do mục đích tư lợi hám lời, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội được thể hiện ở số tiền mà các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội địa phương. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo mức án nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3] Vai trò các bị cáo trong vụ án: Căn cứ vào số tiền đánh bạc của các bị cáo thì bị cáo Nguyễn Thi Ái L là người trực tiếp bán số lô số đề trái phép nhiều lần cho các bị cáo trong cùng vụ án, với tổng số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất, nên bị cáo L giữ vai trò đầu vụ. Tiếp đến là bị cáo Phạm Huy D tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số lô số đề nhiều lần, với số tiền lớn hơn các bị cáo khác, nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xem xét vai trò của các bị cáo khác căn cứ vào số tiền tham gia đánh bạc.

[2.4] Khi lượng hình xét thấy:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thi Ái L, Phạm Huy D, tham gia đánh bạc nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo L, Du thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Huy D được Cơ quan điều tra công an huyện G có văn bản xác nhận quá trình điều tra đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tích cực cung cấp nhiều thông tin giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc điều tra phòng chống tội phạm, nên bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khác trong vụ án.

[2.5] Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo như quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo L, bị cáo D kháng cáo.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[3.1] Đối với bị cáo L: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình Công văn số 618/CV ngày 19/4/2024 của Công an huyện G xác nhận có công tố giác tội phạm, bị cáo nộp tiền truy thu, tiền phạt bổ sung và có bố đẻ là Lão thành cách mạng và được tặng thưởng Huân chương, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do có tình tiết mới, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và phù hợp với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[3.2] Đối với bị cáo D: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo nộp 160.000.000 đồng tiền thu lợi; đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính; ông bà nội được tặng bằng khen, những căn cứ mới này được xem xét tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được tiếp tục công tác cũng như chính sách nhân đạo của pháp luật, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và phù hợp với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo L và bị cáo D không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ái L và kháng cáo của bị cáo Phạm Huy D; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 19/1/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Ái L, Phạm Huy D phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối bị cáo Nguyễn Thị Ái L), Điều 65 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Phạm Huy D).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ái L 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2023 đến ngày 23/11/2023).

- Xử phạt bị cáo Phạm Huy D 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (03/5/2024).

Giao bị cáo Phạm Huy D cho UBND xã B, huyện G, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

"Trong thời gian thử thách, bị cáo D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo D phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trong trường hợp Phạm Huy D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Xác nhận bị cáo D đã nộp 160.000.000 đồng tiền truy thu (tiền thu lợi bất chính) và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm tại biên lai số 0004668 ngày 17/4/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Thị Ái L nộp 117.072.000 đồng tiền truy thu (thu lợi bất chính), tiền phạt bổ sung, tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai thu tiền số 0004671 ngày 17/4/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị Ái L và Phạm Huy D không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Nam Định;*
- *Cục THADS tỉnh Nam Định;*
- *Các bị cáo (theo đ/c);*
- *UBND xã Bình Hòa, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định;*
- *Lưu HS, VT.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Đặng Văn Hưng

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Minh Tuấn **Võ Hồng Sơn** **Đặng Văn Hưng**